

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **66/2022/HS-ST**

Ngày: 15/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thế Quế

Ông Vi Văn Hậu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H.** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08/7/1991 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T và bà Đặng Thị Ng; Vợ: Hồ Thị Y, con: 02 người (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt)

+ Bị hại:

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Ông Trần Quốc T, sinh năm 1951 (đã chết)

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An

+ Đại diện hợp pháp của ông Trần Quốc T:

- Bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1956 – là vợ ông T

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Có mặt)

- Anh Trần Đình Th, sinh năm 1980 – là con đẻ ông T

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt)

- Chị Trần Thị Lâm Nh, sinh năm 1984 – là con đẻ ông T

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt)

- Anh Trần Bá Th, sinh năm 1986 – là con đẻ ông T

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt)

- Chị Trần Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1995 – là con đẻ ông T

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt)

+ Người làm chứng: Anh Lê Văn Th. Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 13/3/2022, bị cáo Bùi Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-077.83 đã hết hạn sử dụng chở trên thùng xe 01 chiếc máy móc DOOSAN để đi mức đất. Khi đi từ đoạn đường xóm Đ, xã Đ ra đến Km 59+50m, Quốc lộ 48, đoạn đường thuộc xóm H, xã Đ, huyện Q thì hệ thống phanh chính của xe ô tô tải bị mất hiệu lực nên xe ô tô lao xuống, cắt ngang qua đường Quốc lộ 48 rồi đâm vào ki ốt hàng tạp hóa của gia đình ông Bùi Văn T, bà Phan Thị L, đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 37X1 - 9557 của bà Phan Thị L dựng ở bên đường. Lúc này máy móc trên xe ô tô tải bị rơi ra khỏi thùng xe, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37X3 - 1052 của ông Trần Quốc T đang dừng bên lề đường. Hậu quả ông T tử vong, các phương tiện và một phần cửa hàng tạp hóa của ông T bị hư hỏng. Cùng ngày Bùi Văn H đến Công an huyện Quỳnh Hợp đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường tại Km 59+50m, Quốc lộ 48C, đoạn đường thuộc địa phận xóm Hợp Thuận, xã Đồng Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An lập ngày 16/3/2022 thấy:

Vị trí số 01: Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-077.83 dừng sau tại nạn trên mặt đường Quốc lộ 48, đầu xe hướng đông, đuôi xe hướng tây, tâm trục trước bên trái cách mép đường chuẩn 0,65m về phía đông, tâm trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 3,1m về phía tây, cách tâm ngã ba giao nhau với đường bê tông 7,1m về phía đông nam.

Vị trí số 02: Cửa hàng tạp hóa Loan Toàn nằm ở trong mép đường chuẩn, có độ rộng (5,9 x 5,7)m. Qua kiểm tra phát hiện mái tôn lợp quán, trần bằng nhựa bị hư hỏng có kích thước (09 x 09)m; 02 cột trụ hình chữ nhật kích thước (10 x 5)cm, cao 05m; 01 cột hình tròn đường kính 08cm, cao 05m; 01 biển quảng cáo có khung bằng kim loại gắn bạt kích thước (0,9 x 01)m; 02 cửa cuốn bằng kim loại có kích thước mỗi cửa rộng 2,76m.

Vị trí 03: Xe mô tô biển kiểm soát 37X1 - 9557 đổ trên khoảng sân bê tông phía trước cửa hàng tạp hóa Loan Toàn, xe nằm ngả nghiêng về bên trái, đầu xe hướng tây nam, đuôi xe hướng đông bắc, tâm trục trước cách mép đường chuẩn 4,1m về phía đông. Tâm trục sau cách mép đường chuẩn 5,1m về phía đông, cách tâm trục trước bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-077.83 là 5,3m về phía đông nam, cách 03 cột trụ kim loại cửa hàng tạp hóa 1,6m về phía nam.

Vị trí 04: Máy mức nhãn hiệu DOOSAN màu sơn cam, dừng sau tai nạn ở trên nền bê tông cách góc sân phía đông bắc cửa hàng tạp hóa Loan Toàn, máy ngả nghiêng về phía bên phải, đầu hướng bắc, đuôi hướng nam. Điểm tận cùng phía trước của giàn bánh xích bên phải cách mép đường chuẩn 1,6m về phía đông; cách tâm trục trước bên trái ô tô 14C – 077.83 là 02m về phía đông bắc, đuôi máy mức nằm sát góc phía bắc của quán tạp hóa Loan Toàn.

Vị trí 05: Xe mô tô biển kiểm soát 37X3 – 1052 dừng sau tai nạn trên nền bê tông ở góc đông bắc cửa hàng Loan Toàn, xe nằm ngả nghiêng về bên trái, đầu xe hướng đông nam, đuôi xe hướng tây bắc. Tâm trục trước nằm ở dưới cabin của máy xúc cách mép đường chuẩn 2,8m về phía đông, phần yên xe nằm dưới đốt trong cùng của tay gàu máy xúc. Tâm trục sau cách mép đường chuẩn 1,6m về phía đông, cách điểm tận cùng phía trước dàn bánh xích bên trái máy xúc 0,7m về phía đông nam.

Vị trí 06: Tử thi ông Trần Quốc T nằm ngửa trên nền bê tông, đầu tử thi hướng đông, chân tử thi hướng tây, đầu tử thi cách mép đường chuẩn 4,5m về phía

đông, gót chân trái từ thi cách tâm trục sau xe mô tô 37X3 – 1052 là 1,9m về phía đông, cách mép đốt trong cùng cần gàu máy xúc 1,7m về phía đông.

Đường bê tông đi xóm Đ, xã Đ, có độ dốc khoảng 5%, đường có dốc lên đi về xóm Đ, có độ dài con dốc khoảng 100m, đoạn cuối dốc là ngã 3 giao nhau với đường Quốc lộ 48. Đường không có biển báo giao thông.

Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 14C1-077.83 thấy:

Bên trái ba đờ xóc phía trước có vùng dầu vết cong móp kim loại trên diện kích thước (50x25)cm. Cụm đèn pha phía trước bên trái, mặt trước bên trái đầu xe có vùng dầu vết gãy vỏ nhựa, kính, cong móp, kính chắn gió phía trước bị vỡ trên diện kích thước (86x26)cm. Bên phải ba đờ xóc phía trước có vùng dầu vết trượt xước cong trên diện kích thước (64x20)cm. Kính gương cánh cửa hai bên không có. Cánh cửa bên trái (bên lái) không đóng được. Thùng xe không có thành ở hai bên.

Kiểm tra hiệu lực hệ thống lái khi tắt máy cũng như khi nổ máy thì hiệu lực hệ thống lái từ vô lăng đến bánh xe dẫn hướng có tác dụng bình thường.

Kiểm tra hệ thống phanh đỗ (phanh tay) hiệu lực phanh cần kéo phanh đã bị mòn hết các răng của chốt khóa không còn tác dụng giữ cần ở trong trạng thái kéo phanh. Kiểm tra hiệu lực phanh tay bằng cách kéo và giữ cần ở trạng thái căng nhất lực phanh cũng không đủ để giữ xe.

Kiểm tra hệ thống phanh chính: Dầu trợ lực phanh trong bình dầu phụ không còn dầu, kiểm tra các đường ống dẫn dầu tuy ô dẫn dầu bằng sắt, đoạn dẫn dầu ra cụm phanh bánh trước bên phải đã bị đứt, đoạn ống mềm dẫn dầu phanh vào bầu phanh bánh trước bên phải không còn. Các dấu hiệu cho thấy vết đứt và khớp nối ống mềm, khớp ren đã cũ cho thấy không còn. Các dấu hiệu cho thấy không có dấu hiệu do tai nạn gây ra mà bị mất từ trước đó.

Qua kiểm tra phương tiện đã hết niên hạn sử dụng thuộc đối tượng buộc phải loại bỏ không được phép tham gia giao thông, phương tiện đã được cải tạo không đúng với hồ sơ, hệ thống phanh không đảm bảo an toàn theo kết quả kiểm tra. Các hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, lốp xe và hệ thống truyền lực còn hoạt động bình thường, riêng hệ thống phanh chính đã mất hiệu lực hoàn toàn.

Khám nghiệm máy mức thấy:

Phía trên bên phải nắp máy (trên mâm xoay) có vùng dầu vết trượt xước kim loại trên diện kích thước (40x20)cm. Phía trên bên phải cần máy vị trí cách gàu mức 1,6m có vùng dầu vết trượt xước kim loại, không liên tục có bám dính lông tóc trên diện kích thước.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 37X1- 1052 thấy:

Bánh trước bị gãy rời khỏi xe, vành bị cong vênh, may ơ bánh trước bị gãy vỡ thành nhiều mảnh, lốp trước hết hơi. Chấn bunn bánh trước bị vỡ, rời khỏi xe. Giảm xóc trước bên phải bị gãy vỡ, kích thước (23x2,5)cm. Ốp nhựa phía trên giảm xóc trước bên phải bị trượt xước sơn nhựa kích thước (7x9)cm.

Khám nghiệm xe xe mô tô biển kiểm soát 37X1- 9557 thấy:

Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi xe; ốp nhựa đèn pha bị bung hờ khỏi vị trí cố định tại khoang hở rộng 02cm, mặt trước trên ốp nhựa này có vùng dầy vết trượt xước sơn nhựa không liên tục trên diện kích thước (6x7)cm, bề mặt dính vết bám dính màu xanh, trắng, chiều hướng trước ra sau. Mặt ngoài cần khởi động có vùng dài vết trượt xước kim loại không liên tục trên diện kích thước (10x0,5) cm bề mặt bám chất màu đen, màu trắng, chiều hướng từ phải sang trái

Khám nghiệm tử thi ông Trần Quốc T thấy:

Đầu, mặt, cổ: Vỡ lún xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, chằm kích thước (15x20)cm; Chảy máu 2 tai, chảy máu mũi, gãy xương hàm dưới phải.

Ngực, bụng, lưng: Gãy sập khung sườn trước trái tạo thành vùng kích thước (20x25)cm.

Hai tay, hai chân: Sây sát da cánh tay phải

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 22/TTPY, ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ lún xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, chằm chảy máu hai tai, chảy máu mũi, gãy xương hàm dưới phải, gãy sập khung sườn trước trái.

- Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Quốc T tử vong do đa chấn thương.

Bản kết luận giám định số 87/KLGD-KTHS(DVCH), ngày 24 tháng 3 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Ngay trước thời điểm xảy ra va chạm:

+ Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-077.83 trên xe có chữ 01 xe máy mức nhãn hiệu DOOSAN di chuyển từ phần đường bên phải sang lề đường bên trái đường Quốc lộ 48 theo hướng từ huyện Q đi huyện Ngh.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 37X1-9557 đang ở trên lề đường bên trái theo hướng huyện Q đi huyện Ngh, đầu xe hướng huyện Ngh, đuôi xe hướng huyện Q. Xe mô tô biển kiểm soát 37X3-1052 đang ở trên lề đường bên trái theo hướng huyện Q đi huyện Ngh, đầu xe hướng vào nhà ở của ông Bùi Văn T, đuôi xe hướng ra lòng đường Quốc lộ 48.

- Xe ô tô mang biển số 14C-077.83 trên xe có chữ 01 xe máy mức DOOSAN có va chạm với xe mô tô mang biển số 37X1 - 9557. Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên phương tiện: Trên xe ô tô mang biển số 14C-077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức DOOSAN: Ở mặt trước bên phải xe ô tô 14C - 077.83; Trên xe mô tô mang biển số 37X1- 9557: Ở phần phía sau bên phải xe.

+ Trên hiện trường: Ở lề đường bên trái đường Quốc lộ 48 theo hướng huyện Q đi huyện Ngh.

- Xe ô tô mang biển số 14C-077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức DOOSAN có va chạm với xe mô tô mang biển số 37X3 - 1052. Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên phương tiện: Trên xe ô tô biển số 14C - 077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức DOOSAN: Ở bên phải nắp máy phía trên mâm xoay xe máy mức nhãn hiệu DOOSAN; Trên xe mô tô biển số 37X3-1052: Ở phần phía bên phải xe.

+ Trên hiện trường: Ở lề đường bên trái đường Quốc lộ 48 theo hướng huyện Quỳnh Châu đi huyện Nghĩa Đàn.

- Xe ô tô biển số 14C-077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức DOOSAN có va chạm với cơ thể ông Trần Quốc Tuấn. Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên xe ô tô mang biển số 14C-077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức DOOSAN: Ở phía trên bên phải cần của xe máy mức nhãn hiệu DOOSAN.

+ Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên trên cơ thể ông Trần Quốc Tuấn.

+ Trên hiện trường: Ở lề đường bên trái đường Quốc lộ 48 theo hướng huyện Quỳnh Châu đi huyện Nghĩa Đàn.

- Xe ô tô mang biển số 14C - 077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức nhãn hiệu DOOSAN có va chạm với nhà ở của ông Bùi Văn T. Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên xe ô tô mang biển số 14C-077.83 trên xe có chở 01 xe máy mức DOOSAN: Ở mặt trước bên trái xe ô tô mang biển số 14C - 077.83.

+ Trên hiện trường và trên nhà ở của ông Bùi Văn T: Ở các cột kim loại có gắn tấm biển quảng cáo màu đỏ in dòng chữ “PHÔ TÔ COPPY”.

- Xe mô tô mang biển số 37X1-9557 và xe mô tô mang biển số 37X3 - 1052 không va chạm với nhau.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô mang biển số 37X1- 9557, xe mô tô mang biển số 37X3 - 1052 và xe ô tô mang biển số 14C - 077.83 trên xe chở 01 xe máy mức nhãn hiệu DOOSAN ngay trước thời điểm xảy ra va chạm.

- Xe ô tô mang biển số 14C-077.83 đã hết niên hạn sử dụng (niên hạn sử dụng là hết năm 2021) thuộc đối tượng phải loại bỏ không được phép tham gia giao thông theo nghị định số 95/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tại thời điểm kiểm tra xe ô tô mang biển số 14C- 077.83: Hệ thống lái có tác dụng bình thường; Hệ thống phanh đỗ (phanh tay) kiểm tra bằng cách kéo và

giữ cần ở trạng thái căng nhất lực phanh không đủ để giữ xe; Hệ thống phanh chính: Hệ thống dầu trợ lực phanh trong bình dầu phụ không còn dầu, các đường ống dẫn dầu tuy-ô dẫn dầu bằng sắt đoạn dẫn dầu ra cụm phanh bánh trước bên phải đã bị đứt, đoạn ống mềm dẫn dầu phanh vào bầu phanh bánh trước bên phải không còn, vết đứt và khớp nối ống mềm, khớp ren đã cũ không có dấu hiệu do tai nạn gây ra mà bị mất từ trước đó. Hệ thống phanh chính mất hiệu lực hoàn toàn.

Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS, ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận:

Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-077.83 có giá trị thiệt hại là 1.020.000 đ (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Chiếc máy móc nhãn hiệu DOOSAN có giá trị thiệt hại là **90.000 đ** (Chín mươi nghìn đồng). Chiếc xe mô tô biển kiểm soát B7X1-9557 có giá trị thiệt hại là **200.000 đ** (Hai trăm nghìn đồng). Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37X3-1052 có giá trị thiệt hại là **1.200.000 đ** (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Bùi Văn T có giá trị thiệt hại là **15.000.000 đ** (Mười lăm triệu đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Công an huyện Quỳnh Hợp tạm giữ:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 14C- 077.83; 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe ô tô tải; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của bị cáo Bùi Văn H; 01 máy móc nhãn hiệu DOOSAN của anh Lê Văn Th; 01 xe mô tô biển kiểm soát 37X1-9557 của chị Phan Thị L; 01 xe mô tô biển kiểm soát 37X3-1052 của ông Trần Quốc T (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H tự nguyện bồi thường số tiền 180.000.000,đ cho đại diện hợp pháp của ông Trần Quốc T, nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Huy phải bồi thường thêm. Bị cáo H tự nguyện bồi thường cho ông Bùi Văn T số tiền 15.160.000 đồng, nay ông T không yêu cầu bị cáo Huy phải bồi thường gì thêm. Các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSQH ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, truy tố Bùi Văn Huy về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn H 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông T số tiền 180.000.000,đ, bồi thường cho gia đình ông T số tiền 15.160.000,đ. Nay ông T và đại diện hợp pháp của ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14C-077.83; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ.

Bị cáo Bùi Văn H nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, Bùi Văn H nhận tội, xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện làm việc, qua lại giúp đỡ gia đình người bị hại.

Đại diện hợp pháp của ông Trần Quốc T là bà Bùi Thị Nh nhất trí như nội dung đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tha thiết đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bà Nh thừa nhận giữa bị cáo và gia đình bà đã thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự, nay gia đình bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo, bị hại,

người làm chứng tại quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 13/3/2022 bị cáo Bùi Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14C- 077.83 đã hết hạn sử dụng chở phía sau là máy mức nhãn hiệu DOOSAN. Khi đi từ đoạn đường xóm Đ, xã Đ ra đến Km 59+50m, Quốc lộ 48 thuộc địa phận xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do không làm chủ được tốc độ, không biết cách xử lý đảm bảo an toàn nên để xe ô tô tải va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37X1-9557 của chị Phan Thị L **đang dừng bên đường**, va chạm vào cửa hàng tạp hóa của anh Bùi Văn T, chị Phan Thị L. Sau đó chiếc máy mức trên xe ô tô tải rơi xuống va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37X3-1052 của ông Trần Quốc T đang dừng bên lề đường. Hậu quả, ông Trần Quốc T tử vong, các phương tiện và cửa hàng tạp hóa bị hư hỏng.

Hành vi trên của Bùi Văn H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Bùi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản, tính mạng người bị hại. Lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, tài sản của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp tước đi tính mạng người bị hại, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý xấu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

Bị cáo Bùi Văn H điều khiển xe ô tô tải nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú; Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường cho người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại; Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, **đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương**. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một

phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho ông T tổng số tiền là 15.160.000,đ, tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông T tổng số tiền là 180.000.000,đ. Nay bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm, các bên cam đoan chấm dứt yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp tạm giữ một số vật chứng của vụ án (có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu) và đã xử lý trả lại cho các chủ sở hữu gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 máy máy mức nhãn hiệu DOOSAN, 01 xe mô tô biển kiểm soát 37X1-9557; Tạm giữ và đã trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Trần Quốc T (anh Trần Đình Th): 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37X3-1052.

Xe ô tô tải biển kiểm soát 14C- 077.83 hết hạn sử dụng, 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe ô tô tải, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải (có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu) cần giao cho Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt Bùi Văn H **03** (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án

treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Vật chứng: Giao Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử lý theo thẩm quyền 01 chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 14C- 077.83, 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe ô tô tải, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, 01 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 người làm chứng. Vắng mặt 01 người bị hại, 04 người đại diện hợp pháp của bị hại.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo; bị hại;
- Đại diện hp của bị hại
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Thu Hà

